

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
Số: *203* /BC-SNN&PTNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hoá, ngày *14* tháng *8* năm 2019

BÁO CÁO
ĐỀ XUẤT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
Dự án: Xử lý cấp bách Đập bản Toong xã Trung Tiến, huyện Quan Sơn.

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ các Luật của Quốc hội: Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ các nghị định của Chính phủ: số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 về quản lý chất lượng và bảo hành công trình xây dựng; số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 120/2018/NĐ-CP về sửa đổi một số điều Nghị định 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 và Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015;

Căn cứ Công văn số 9272/UBND-THKH ngày 19/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các công trình khắc phục hậu quả do mưa lũ.

Sở Nông nghiệp và PTNT kính đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt đề xuất chủ trương đầu tư dự án: Xử lý cấp bách đập Bản Toong, xã Trung Tiến, huyện Quan Sơn, với các nội dung chính như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

- 1. Tên dự án:** Xử lý cấp bách Đập Bản Toong, xã Trung Tiến, huyện Quan Sơn.
- 2. Dự án nhóm:** C.
- 3. Cấp quyết định đầu tư dự án:** Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hoá.
- 4. Tên chủ đầu tư:** Sở Nông nghiệp và PTNT Thanh Hoá.
- 5. Địa điểm xây dựng:** xã Trung Tiến, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa.
- 6. Dự kiến tổng mức đầu tư xây dựng:** 5.500 (triệu đồng).

7. Nguồn kinh phí: Từ nguồn vốn ngân sách nhà nước (ngân sách Trung ương). Riêng chi phí thực hiện công tác GPMB do UBND huyện Quan Sơn đảm nhận.

8. Thời gian thực hiện: 02 năm (2020-2021).

II. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ ÁN

1. Sự cần thiết đầu tư, các điều kiện thuận lợi và khó khăn, đánh giá về sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch đầu tư

1.1. Sự cần thiết đầu tư

Những năm gần đây do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, hiện tượng thời tiết cực đoan xuất hiện ngày một nhiều, hạn hán lũ lụt xảy ra trên diện rộng làm nhiều công trình hồ đập bị hư hỏng nặng nề, không còn khả năng tích nước hoặc chỉ tích nước một phần làm ảnh hưởng lớn đến sản xuất nông nghiệp và không đảm bảo an toàn trong mùa mưa lũ.

Đập bản Toong thuộc xã Trung Tiến, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa chắn ngang suối Đe, được xây dựng năm 1991 để dâng nước, có nhiệm vụ cấp nước tưới cho 10 ha đất sản xuất nông nghiệp thuộc xã Trung Tiến.

Hiện trạng công trình đầu mối bao gồm: tuyến đập dâng bằng đá xây dài khoảng 25 m, cao 1,20m. Phía bên vai tả đập có 01 cửa xả cát được xây dựng bằng đá xây và 01 cửa lấy nước vào kênh dẫn. Nước được lấy trực tiếp vào kênh dẫn phía vai tả đập, tuyến kênh dẫn có đoạn dài khoảng 1,3 km kết cấu bằng bê tông, kích thước (BxH)=(50x40)m, hiện trạng còn tốt, đoạn còn lại là kênh đất chạy men theo sườn đồi, hiện tại đã bị vùi lấp gần như toàn bộ, cứ mỗi đợt lấy nước thì dân bản phải tập trung đào khơi thông dòng chảy. Khu tưới chủ yếu là lúa nằm dọc theo thung lũng và sườn dốc, nhân dân phải lắp các ống nhỏ để lấy nước từ mương đất về ruộng, do đó việc lấy nước tưới phục vụ sản xuất của nhân dân là vô cùng khó khăn.

Một số hình ảnh hiện trạng Đập bản Toong



Hình 1. Tuyến đập hiện trạng



Hình 2. Đầu đập và cửa lấy nước



Hình 3. Cửa xả cát hiện trạng



Hình 4. Sân tiêu năng sau đập

1.2. Các điều kiện để thực hiện đầu tư:

Việc xây dựng công trình được sự ủng hộ cao và là nguyện vọng tha thiết của chính quyền và nhân dân địa phương, mong muốn công trình sớm được nâng cấp để đảm bảo cấp nước cho sản xuất nông nghiệp, cấp nước sinh hoạt góp phần ổn định tình hình kinh tế - xã hội của nhân dân địa phương.

Công trình được đầu tư trên lòng suối, nên chi phí giải phóng mặt bằng không lớn và không ảnh hưởng nhiều đến môi trường xung quanh. Các vật liệu chủ yếu thi công công trình dễ mua và khai thác trong vùng dự án. Chủ đầu tư có kinh nghiệm thực hiện nhiều công trình có quy mô và giải pháp thiết kế tương tự như công trình đề xuất.

1.3. Sự phù hợp với quy hoạch

Phù hợp với Quy hoạch tổng thể phát triển nông nghiệp tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 điều chỉnh bổ sung được Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt tại Quyết định số 4833/QĐ-UBND ngày 31/12/2014; Quy hoạch tổng thể thủy lợi tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020 và định

hướng đến năm 2030 đã được Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt tại Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 17/6/2013.

2. Mục tiêu, quy mô, địa điểm và phạm vi đầu tư

2.1. Mục tiêu dự án

Khắc phục khẩn cấp hậu quả do mưa lũ năm 2018 gây ra, đảm bảo cấp nước tưới ổn định cho 10ha đất sản xuất nông nghiệp thuộc bản Toong, bản Pọng xã Trung Tiến, huyện Quan Sơn; đảm bảo ổn định an toàn lâu dài cho công trình trong mùa mưa lũ, bão hàng năm; góp phần làm đẹp cảnh quan, giữ vệ sinh môi trường khu vực dự án.

2.2. Loại, cấp công trình: Công trình Nông nghiệp và PTNT- Cấp IV.

2.3. Quy mô đầu tư:

Xây dựng mới đập dâng đầu mối, công lấy nước, kênh dẫn bảo đảm an toàn đập bản Toong, phục vụ cấp nước, tưới tạo nguồn cho khoảng 10ha đất sản xuất nông nghiệp của địa phương.

2.4. Địa điểm và phạm vi đầu tư: Xã Trung Tiến, huyện Quan Sơn.

2.5. Nội dung đầu tư

- Xây dựng mới đập dâng đầu mối ngăn suối Đe. Thân đập được gia cố bằng bê tông M150, bọc ngoài bằng BTCT M250. Tiêu năng và sân sau hạ lưu kết cấu bằng BTCT M 250.

- Bố trí công lấy nước đầu đập đóng mở bằng van phẳng, ổ khóa V1 và cửa xả cát gần cửa lấy nước để xả cát khi cần.

- Xây mới đoạn kênh đất còn lại để cấp nước cho khu tưới phía sau đập.

3. Dự kiến tổng mức đầu tư và cơ cấu nguồn vốn đầu tư

3.1. Tổng mức đầu tư dự kiến: 5.500.000.000 đồng.

Trong đó:

+ Chi phí xây dựng:	4.330 triệu đồng;
+ Chi phí quản lý dự án:	113 triệu đồng;
+ Chi phí tư vấn:	545 triệu đồng;
+ Chi phí khác:	264 triệu đồng;
+ Chi phí dự phòng:	248 triệu đồng;

3.2. Nguồn vốn đầu tư:

Từ nguồn vốn ngân sách nhà nước (ngân sách Trung ương). Riêng chi phí thực hiện công tác GPMB do UBND huyện Quan Sơn đảm nhận.

4. Dự kiến tiến độ triển khai thực hiện đầu tư: 02 năm (2020-2021).

5. Xác định sơ bộ chi phí liên quan trong quá trình thực hiện và chi phí vận hành dự án sau khi hoàn thành

- Chi phí liên quan trong quá trình thực hiện: Không.
- Chi phí vận hành dự án sau khi hoàn thành: Theo chi phí quản lý thường xuyên hàng năm của đơn vị được giao quản lý sử dụng công trình.

6. Phân tích, đánh giá sơ bộ tác động về môi trường, xã hội; xác định sơ bộ hiệu quả đầu tư về kinh tế xã hội

6.1 Phân tích, đánh giá sơ bộ tác động về môi trường, xã hội

a. Tác động về môi trường:

Trong quá trình thi công, sẽ có một số tác động tạm thời đến môi trường như: bụi, tiếng ồn, chất thải rắn. Tuy nhiên, do khối lượng các hạng mục công trình không lớn, thời gian thi công ngắn, phần lớn các hạng mục công trình nằm ngoài khu dân cư nên tác động này không ảnh hưởng lớn đến người dân trong vùng; đồng thời đây là tác động ngắn hạn và có thể giảm thiểu bằng các biện pháp quản lý môi trường, cụ thể như:

- Thông báo cho chính quyền địa phương và dân cư trong vùng về kế hoạch thi công.
- Thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn như dựng hàng rào bảo vệ, rào chắn, lắp đặt đầy đủ biển báo khu vực công trường.
- Thực hiện đầy đủ việc che chắn các phương tiện chở vật tư, vật liệu trong quá trình thi công. Tưới nước định kỳ khu vực thi công để giảm bụi.
- Thực hiện đầy đủ các biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, thực hiện thu gom các chất thải trong quá trình thi công để không làm ảnh hưởng đến môi trường đất, nước và không khí.

b. Tác động về xã hội:

Bên cạnh những tác động tích cực về mặt xã hội như tạo thêm công việc cho người dân trong vùng, việc triển khai thực hiện dự án cũng có thể mang lại những tác động tiêu cực như: xảy ra tình trạng mâu thuẫn giữa lực lượng công nhân với cư dân bản địa, có thể phát sinh tai nạn lao động, tai nạn giao thông trong quá trình triển khai thi công. Tuy nhiên, các tác động này có thể giảm thiểu bằng cách thực hiện nghiêm túc các biện pháp đảm bảo trật tự, đảm bảo an toàn lao động, an toàn giao thông trong quá trình thi công.

6.2. Hiệu quả đầu tư về kinh tế xã hội

Dự án được đầu tư sẽ có tác động tích cực về mặt kinh tế - xã hội: Cung cấp đảm bảo nguồn nước tưới cho 10 ha đất nông nghiệp, từ đó tạo tâm lý an tâm đầu tư phát triển kinh tế trong vùng. Góp phần ổn định, phát triển bền vững

kinh tế - xã hội, tạo cảnh quan và cải thiện môi trường vùng dự án theo hướng tích cực.

7. Các giải pháp tổ chức thực hiện.

Trong quá trình triển khai dự án, đơn vị thực hiện có các giải pháp huy động, giải ngân nguồn vốn đầu tư, giải pháp quản lý dự án và giải pháp thực hiện dự án bảo đảm hiệu quả, hợp lý và phù hợp với quy định hiện hành.

Sở Nông nghiệp và PTNT kính đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xử lý cấp bách đập bản Toong, xã Trung Tiến, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở {để báo cáo};
- Sở Kế hoạch và Đầu tư {để thẩm định};
- Sở Tài chính;
- Lưu VT.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Viết Thái